

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho UBND thành phố Thanh Hóa
phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 14 tháng
4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tư
pháp quy định tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu
tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;*

*Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của
UBND tỉnh ban hành quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền
sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 730/STP-BTTP
ngày 13 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 15 mặt bằng quy hoạch (có danh mục kèm theo), với tổng diện tích mặt bằng quy hoạch là 29,7 ha, tổng diện tích được đưa ra đấu giá là 10,76 ha.

UBND thành phố Thanh Hóa có trách nhiệm tổ chức việc đấu giá theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; quyết định đấu giá quyền sử dụng đất; giám sát thực hiện cuộc đấu giá theo quy định; ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá; hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá (nếu có) và thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục về đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Điều kiện ủy quyền

UBND thành phố Thanh Hóa chỉ được phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất khi mặt bằng đưa ra đấu giá đảm bảo đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá và Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Thời gian ủy quyền

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. UBND thành phố Thanh Hóa và Sở Tư pháp chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan liên quan về tính chính xác của số liệu, nội dung tham mưu về ủy quyền, chỉ đạo tiếp tục phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định này.

2. UBND thành phố Thanh Hóa có trách nhiệm:

- Tiếp tục tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất còn lại tại mặt bằng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Đông Vinh, Đông Ngọc, phường Quảng Đông, thành phố Thanh Hóa (MBQH 5355/QĐ-UBND ngày 01/7/2016) đã được UBND tỉnh ủy quyền quyết định phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất tại Công văn số 16549/UBND-KTTC ngày 21 tháng 10 năm 2021, theo thẩm quyền và trình tự, thủ tục của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện nghiêm Luật Đấu giá tài sản, Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh và pháp luật liên quan; trong quá trình thực hiện, UBND thành phố Thanh Hóa kịp thời báo cáo UBND tỉnh các nhiệm vụ vượt thẩm quyền (nếu có) để được xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

- Kết thúc nhiệm vụ được ủy quyền, UBND thành phố Thanh Hóa báo cáo kết quả bằng văn bản về UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo; đồng thời, gửi về Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi.

3. Giao Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh và Công an tỉnh, theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định tại Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc UBND thành phố Thanh Hóa triển khai thực hiện; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo công tác đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tư pháp, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh; Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành và đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 Quyết định;
 - Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Thành ủy Thanh Hóa (để phối hợp chỉ đạo);
 - Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
 - Công Thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
 - Lưu: VT, KTTC (ĐNV).
- QDUQ 23-13

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn

**Danh mục các mặt bằng quy hoạch UBND tỉnh ủy quyền
cho UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh)

STT	Tên dự án (MBQH)	Địa điểm thực hiện dự án (phường, xã)	Diện tích quy hoạch (MBQH) (ha)	Diện tích đất ở của dự án (ha)	Diện tích đấu giá (ha)	Mục đích đấu giá QSDD	Ghi chú
TỔNG			29,7	11,52	10,76		
Theo Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 17/01/2023							
1	Khu xen cư thôn Quang Trung, phường Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa (MB 3847)	Quảng Tâm	1,0	0,18	0,18	Đất ở	
2	Khu dân cư thôn Phúc Thọ, xã Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa (MB 3843)	Quảng Tâm	3,7	0,67	0,67	Đất ở	
3	Khu dân cư và TĐC cầu sinh (MBQH 1070/QĐ-UBND ngày 04/02/2016), phường Đông Cương	Đông Cương	3,5	1,74	1,74	Đất ở	
4	Khu dân cư thôn Đông Sâm, xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa (MBQH 8195/QĐ-UBND ngày 29/10/2013)	Đông Vinh	1,02	0,6	0,6	Đất ở	
5	Khu dân cư xã Quảng Đông, thành phố Thanh Hóa (MBQH 938/QĐ-UBND ngày 16/01/2016)	Quảng Đông	3,8	1,6	1,1	Đất ở	
6	Khu xen cư phố Thành Yên phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa (MBQH số 942/QĐ-UBND ngày 29/01/2016)	Quảng Thành	0,5	0,3	0,3	Đất ở	
7	Khu xen cư 21, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa (MBQH 12233/QĐ-UBND ngày 14/12/2017)	Lam Sơn	0,41	0,21	0,21	Đất ở	
8	Khu xen cư xen kẹt trên địa bàn phường Đông Cương (MBQH 3665/QĐ-UBND ngày 14/5/2020)	Đông Cương	3,36	1,21	1,21	Đất ở	Vị trí 1, 2, 3, 4

9	Khu xen cư, xen kẹt trên địa bàn xã Hoàng Đại, thành phố Thanh Hóa (MBQH số 3714/QĐ-UBND ngày 15/5/2020)	Hoàng Đại	3,92	0,60	0,60	Đất ở	Vị trí 3, 5, 7, 8
10	Khu xen cư, xen kẹt trên địa bàn xã Hoàng Long (nay là xã Long Anh) và xã Hoàng Lý (nay là phường Tào Xuyên), thành phố Thanh Hóa (MBQH số 3711/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 và MBQH số 3712/QĐ-UBND ngày 15/5/2020)	Long Anh và Tào Xuyên	1,04	0,61	0,61	Đất ở	Vị trí 01, 03, 04, 05 Hoàng Long và Vị trí 01 Tào Xuyên
11	Khu dân cư xen cư, xen kẹt trên địa bàn xã Hoàng Quang, thành phố Thanh Hóa (MBQH số 3713/QĐ-UBND ngày 15/5/2020)	Hoàng Quang	0,97	0,15	0,15	Đất ở	Vị trí 03, 04
12	Khu xen cư, xen kẹt trên địa bàn xã Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa (MBQH 3716/QĐ-UBND ngày 15/5/2020)	Đông Lĩnh	1,46	0,72	0,68	Đất ở	Vị trí 02, 03
13	Khu xen cư xen kẹt trên địa bàn xã Quảng Đông (MBQH 2777/QĐ-UBND ngày 7/4/2020)	Quảng Đông	2,29	0,86	0,86	Đất ở	04 vị trí
14	Khu xen cư xen kẹt trên địa bàn xã Quảng Cát (MBQH 3663/QĐ-UBND ngày 14/5/2020)	Quảng Cát	1,61	1,46	1,24	Đất ở	Vị trí 01, 02, 03, 04, 08, 09, 10
15	Khu xen cư xen kẹt trên địa bàn phường Quảng Hưng (MBQH 3664/QĐ-UBND ngày 14/5/2020)	Quảng Hưng	1,12	0,61	0,61	Đất ở	Vị trí 01, 02, 03, 04, 06, 09